

Số: /KH-HĐND

Hòa Bình, ngày tháng 02 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### **Giám sát tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sử dụng đất thực hiện dự án đảm bảo chỉ tiêu đất trồng lúa theo Nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 1 năm 2019*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-CP, ngày 16/7/2018 của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình;*

*Căn cứ Văn bản số 6949/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 09/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện;*

*Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-HĐND ngày 18/12/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2021;*

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch giám sát tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sử dụng đất thực hiện dự án đảm bảo chỉ tiêu đất trồng lúa theo Nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình, nội dung cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

1.1. Đánh giá việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sử dụng đất thực hiện dự án đảm bảo chỉ tiêu đất trồng lúa theo Nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình.

1.2. Làm rõ các hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân của hạn chế trong tổ chức thực hiện; đề xuất, kiến nghị, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, nhằm sử dụng đất hiệu quả, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## 2. Yêu cầu

2.1. Thành viên Đoàn giám sát dành thời gian nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát và bố trí công việc hợp lý, tham dự đầy đủ các cuộc giám sát theo kế hoạch đề ra.

2.2. Tổ chức giám sát đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

## II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

### 1. Nội dung

Giám sát tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sử dụng đất thực hiện dự án đảm bảo chỉ tiêu đất trồng lúa theo Nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình.

*(Có gợi ý đề cương báo cáo kèm theo).*

**2. Phương pháp giám sát:** Tùy theo diễn biến của dịch bệnh Covid-19 diễn ra để lựa chọn phương án giám sát đảm bảo theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và quy định của Ngành Y tế, cụ thể:

2.1. Dự kiến giám sát trực tiếp đối với: Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện: Lương Sơn, Lạc Thủy, Kim Bôi và thành phố Hòa Bình (nếu tình hình dịch bệnh chưa được kiểm soát, mời các đơn vị làm việc tại Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh).

2.2. Giám sát gián tiếp qua báo cáo đối với Ủy ban nhân dân các huyện còn lại.

### 3. Thành phần

**3.1. Thành viên Đoàn giám sát:** Thành viên Đoàn giám sát (*Theo Quyết định thành lập Đoàn giám sát*)

**3.2. Thành phần mời:** Do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh mời theo từng nội dung cuộc giám sát (*Có giấy mời cụ thể sau*).

**3.3. Thư ký Đoàn giám sát:** Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

**4. Thời gian giám sát:** Dự kiến trong tháng 3 năm 2021.

*Lịch làm việc cụ thể và các đơn vị trực tiếp làm việc với Đoàn giám sát sẽ được thông báo sau.*

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch này được gửi tới các cơ quan, đơn vị được giám sát và các thành viên Đoàn giám sát để tổ chức thực hiện. Đề nghị các thành viên Đoàn giám sát nghiên cứu tài liệu, nội dung giám sát và tham gia ý kiến tại các cuộc giám sát.

**2. Công tác chuẩn bị, phục vụ Đoàn giám sát:**

**2.1. Các cơ quan, đơn vị được giám sát:**

- Chuẩn bị báo cáo và các tài liệu liên quan theo các nội dung yêu cầu của Đề cương gửi kèm theo Kế hoạch của Đoàn giám sát; gửi báo cáo về Thường

trực Hội đồng nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng gửi bản mềm qua địa chỉ email **phamtoanhdndhb@gmail.com**) **chậm nhất ngày 05/3/2021** để tổng hợp.

- Bố trí địa điểm giám sát thực tế tại hiện trường và thành phần làm việc với Đoàn giám sát theo kế hoạch; báo cáo, giải trình và làm rõ những ý kiến chất vấn, trao đổi của các thành viên Đoàn giám sát.

## **2.2. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh:**

Tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị được giám sát; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn giám sát theo quy định; kết thúc cuộc giám sát kịp thời tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả giám sát.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát và các thành viên Đoàn giám sát tổ chức thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: NN&PTNT, TN&MT;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐ Văn phòng HĐND tỉnh;
- Báo HB, Đài PT&TH tỉnh, Cổng TTĐT;
- Các phòng chuyên môn của VP;
- Lưu: VT, TH (M).

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Cẩm Phương**

## **GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sử dụng đất thực hiện dự án đảm bảo chỉ tiêu đất trồng lúa theo Nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-HĐND ngày tháng 02 năm 2021  
của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

---

### **I. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Đánh giá chung về tình hình thực hiện các danh mục dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất lúa thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; kết quả thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình (riêng đối với đất trồng lúa).

### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình (Nghị quyết số 96/NQ-CP, ngày 16/7/2018 của Chính phủ).**

*a. Tổng số diện tích quy hoạch sử dụng đất*

*b. Cơ cấu đất trồng lúa (gồm đất chuyên trồng lúa nước) của từng huyện, thành phố đầu kỳ, từng năm và đến hết ngày 31/12/2020 (Biểu 1)*

*c. So sánh % giữa huyện, thành phố với toàn tỉnh và toàn tỉnh với Nghị quyết của Chính phủ.*

**2. Kết quả thực hiện các danh mục dự án thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và tại các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đến hết ngày 31/12/2020 (Biểu 2)**

*2.1. Tổng số dự án, diện tích thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất lúa (Kèm theo biểu tổng hợp).*

*2.2. Tổng số dự án, công trình, diện tích thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất lúa. Trong đó: Diện tích đã thực hiện; tỷ lệ % thực hiện (Kèm theo biểu tổng hợp).*

*2.3. Tổng số dự án, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất đã quá 3 năm chưa thực hiện, chưa đưa ra khỏi nghị quyết; tỷ lệ % thực hiện (Kèm theo biểu tổng hợp).*

*2.4. Tổng số dự án, diện tích thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất đã quá 3 năm chưa thực hiện bị thu hồi lại (Kèm theo biểu tổng hợp);*

**3. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất lúa (gồm đất chuyên trồng lúa nước) cả thời kỳ, kỳ đầu (2011-2015), kỳ cuối (2016-2020) và từng năm của kỳ cuối (Biểu 3)**

3.1. Tổng diện tích đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp. So sánh % giữa huyện, thành phố với toàn tỉnh và toàn tỉnh với Nghị quyết của Chính phủ (*Kèm theo biểu tổng hợp*)

3.2. Tổng diện tích Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp. So sánh % giữa huyện, thành phố với toàn tỉnh và toàn tỉnh với Nghị quyết của Chính phủ (*Kèm theo biểu tổng hợp*)

**III. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hạn chế, yếu kém

2. Khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém (*khách quan, chủ quan*). Làm rõ trách nhiệm của Sở, ngành và các cơ quan liên quan đối với hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý.

4. Giải pháp khắc phục hạn chế, yếu kém.

**IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**Ghi chú:** Ngoài các biểu mẫu kèm theo Đề cương gợi ý báo cáo, đề nghị cơ quan, đơn vị được giám sát bổ sung các biểu mẫu theo từng nội dung cho phù hợp.

---

**Biểu 1: Diện tích, cơ cấu đất trồng lúa theo Nghị quyết số 96/NQ-CP, ngày 16/7/2018 của Chính phủ**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày /02/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Chỉ tiêu		Năm 2010		Năm 2015		Năm 2020	
			Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
<b>I</b>	<b>Theo NQ của Chính phủ</b>	<b>Đất trồng lúa</b>						
		<b>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</b>						
<b>II</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>							
		<b>Toàn tỉnh Hòa Bình</b>	<b>Đất trồng lúa</b>					
		<b>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</b>						
<b>1</b>	<b>Huyện .....</b>	<b>Đất trồng lúa</b>						
		<b>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</b>						
<b>2</b>	<b>Huyện .....</b>	<b>Đất trồng lúa</b>						
		<b>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</b>						
<b>3</b>	<b>TP Hòa Bình</b>	<b>Đất trồng lúa</b>						
		<b>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</b>						

**Biểu 2: Kết quả thực hiện các danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày /02/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)*

<b>Stt</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Tổng số dự án CMD đất trồng lúa tại các NQ</b>	<b>Tổng diện tích CMD đất trồng lúa tại các NQ</b>	<b>Tổng số dự án CMD đất trồng lúa tại các NQ đã thực hiện</b>	<b>Tổng diện tích CMD đất trồng lúa tại các NQ đã thực hiện</b>	<b>Tổng số dự án CMD đất trồng lúa tại các NQ quá 3 năm chưa thực hiện, chưa đưa ra khỏi NQ</b>	<b>Tổng diện tích CMD đất trồng lúa tại các NQ quá 3 năm chưa thực hiện, chưa đưa ra khỏi NQ</b>
	<b>Toàn tỉnh</b>						
	<b>Huyện...</b>						
	<b>Tp Hòa Bình</b>						

